

Bản án số: 105/2022/HS-PT

Ngày: 28-02-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đắc Minh

*Các Thẩm phán*

Ông Lê Văn An

Ông Dương Tuấn Vinh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Công Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 372/2021/TLPT-HS ngày 16/6/2021. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

***Bị cáo có kháng cáo:*** **Dương Vĩ T**, sinh năm 2002 tại Bến Tre; HKTT: xã Tân B, huyện M, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở: phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; cha là Dương Văn U, mẹ là Ninh Thị L; bị can là con lớn trong gia đình có 2 anh em; bị can chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 12/11/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án:*** Ông Nguyễn Hồng N là Luật sư của Công ty Luật TNHH DL PINNACLE thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Bà Phạm Thị Mỹ L1, sinh năm 1977; địa chỉ: phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

(Ngoài ra trong vụ án còn bị cáo Đỗ Tiến Đ, do bị cáo Đỗ Tiến Đ không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo của bị cáo Dương Vĩ T nên Tòa án không triệu tập)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ ngày 11/11/2020, Dương Vĩ T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 72K1-115.21 đến viếng đám tang ở khu phố 2, phường Long Toàn, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Tại đây, T thấy anh Vũ Duy Q và một số người khác đang đánh bài cào ăn tiền. T đứng xem và cho bạn tên Tý Bò (chưa rõ lai lịch) mượn tiền đánh bài. Thấy Q thua bạc và chửi những người tham gia chơi bài nên T nói “thua thì thôi chửi người ta làm gì”. Nghe T nói vậy, anh Q dùng tay đánh 3,4 cái vào người T; T cũng dùng tay đâm 01 cái vào mặt anh Q thì được mọi người can ngăn. T nói với Đỗ Tiến Đ chở về nhà T lấy 01 con dao cán nhựa màu đen dài khoảng 20-25cm, rồi Đ chở T đến nhà anh Q. Khi đến nhà anh Q, thấy anh Q đang đứng đi vệ sinh bên hông tường rào nhà thờ gần đó, T xuống xe, tay trái cầm dao chạy đến chỗ anh Q. Thấy T chạy đến, anh Q bỏ chạy vào trong nhà. T đuổi theo đến sân nhà rồi dùng dao đâm một nhát vào phía sau lưng anh Q. Lúc này, anh Vũ Duy T1 là em trai anh Q chạy ra ôm T lại, T dùng phải đẩy anh T1 ra, T tiếp tục cầm dao đâm nhiều nhát vào người anh Q thì anh T1 tiếp tục vào can ngăn nên T cầm dao chạy ra bảo Đ chở đến quán Cây Táo tại đường Cách mạng tháng tám, thành phố Bà Rịa ngồi nhậu cùng với Ninh Thế Mạnh (sinh năm: 1993, trú tại: phường L, thành phố B), Nghĩa, Luyện (chưa rõ lai lịch). Tại quán, T kể lại việc T dùng dao đâm anh Q thì được mọi người khuyên ra đầu thú. Sau đó, T và Đ đã đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Anh Q được người nhà đưa đến bệnh viện Bà Rịa cấp cứu nhưng đã tử vong khi vào bệnh viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 395/PC09-22-PY ngày 11/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

- Vết thương rách da cơ má trái, dạng hình chữ “Z”, mép gọn, diện tích 1.5cm x 0.9cm.

- Vết thương rách da cơ vùng 1/3 giữa đòn trái, hình khe, mép gọn, kích thước 1.9cm x 0.4cm; vết thương này có rãnh xuyên thấu vào vùng 1/3 dưới trước cổ trái theo chiều từ trước ra sau, chéch từ dưới lên trên, chéch từ trái qua phải, gây chảy tụ máu dưới da và trong cơ 1/3 dưới trước cổ trái, không gây tổn thương bó mạch và thần kinh vùng cổ.

- Vết thương rách da cơ 1/3 giữa lưng phải, ở khoang liên sườn 10 lưng phải, nằm chéch, góc trên ngoài tù, góc dưới trong nhọn, hình khe, mép gọn, kích thước 2.8cm x 0.9cm; vết thương này có chiều từ sau ra trước, xuyên thấu vào khoang ngực phải ở khoang liên sườn 10 lưng phải, tạo ra vết thương hình khe, kích thước 0.9cm x 0.5cm, sâu 7cm, gây tràn máu khoang ngực phải (máu đông lẫn không đông).

- Vết thương rách da cơ mặt trước trong khuỷu tay phải, hình khe, mép gọn, kích thước 1.8cm x 0.4cm.

- Vết thương rách da cơ 1/3 trên trong cánh tay trái, dưới hõm nách trái, hình khe, mép gọn, kích thước 1.9cm x 0.5cm.

- Vết thương rách da cơ 1/3 dưới trong cánh tay trái, hình khe, mép gọn, kích thước 2.6cm x 0.8cm.

- Vết thương rách da cơ 1/3 giữa ngoài cánh tay trái, hình khe, mép gọn, kích thước 2.5cm x 0.9cm.

- Vết thương rách da cơ 1/3 dưới ngoài cánh tay trái, hình khe, mép gọn, kích thước 5cm x 1.1cm.

- Rách da mặt trong gò phải, kích thước 2.6cm x 0.3cm.

- Rách da 1/3 giữa trước cẳng chân phải, kích thước 2.7cm x 0.3cm.

- Vết thương rách da cơ 1/3 trên trước đùi trái, hình khe, mép gọn, kích thước 1.2cm x 0.3cm.

- Vết thương rách da cơ 1/3 giữa ngoài đùi trái, hình khe, mép gọn, kích thước 2.3cm x 0.8cm.

- Xâ sát da gò trái, kích thước 1,1cm x 0.4cm.

- Rách da 1/3 giữa trước cẳng chân trái, kích thước 3cm x 0.3cm.

Nguyên nhân chết: Vũ Duy Q chết do vết thương thấu lưng vào khoang ngực, thấu phổi, mất máu cấp.

Các kết luận khác:

- Vật tác động gây tử vong Vũ Duy Q là vật bản cứng dẹt, một cạnh tù một cạnh sắc, đầu sắc nhọn, tác động trực tiếp vào vùng lưng phải cơ thể nạn nhân theo chiều từ sau ra trước.

- Vật gây ra các vết thương rách da cơ, các vết rách da trên cơ thể Vũ Duy Q là vật bản cứng dẹt, cạnh sắc, đầu sắc nhọn gây ra.

**\*Kết quả thực nghiệm điều tra:**

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành cho bị can Dương Vĩ T diễn lại hành vi. Kết quả diễn lại hành vi của bị can T phù hợp với nội dung, diễn biến sự việc và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

**\*Về trách nhiệm dân sự:**

Đại diện gia đình bị hại yêu cầu các bị can T, Đ phải liên đới bồi thường chi phí mai táng 46.600.000đồng và tiền tổn thất về tinh thần 149.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Bị can T đã bồi thường 12.500.000đồng, bị can Đ đã bồi thường 30.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại (bà L1).

Về thu giữ vật chứng:

- 01 (một) cây kéo cắt giấy dài 18cm, cán kéo bằng nhựa màu đỏ, một bên cán nhựa bị gãy (đã niêm phong); 01 gạc y tế thấm chất dịch màu nâu đỏ nghi là máu (đã niêm phong). Hiện Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu chuyển Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu bảo quản chờ xử lý

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 72K1115.21, số máy: 5C63-629328, số khung: RLCS5C630CY629278 là phương tiện Dương Vĩ T sử dụng gây án. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sử dụng hợp pháp là ông Lâm Đức Hậu.

- Đối với con dao cán nhựa màu đen, sau khi T sử dụng đâm anh Q thì T đã vứt đi đâu không nhớ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã tuyên xử:***

*I. Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố: bị cáo **Dương Vĩ T, Đỗ Tiến Đ** phạm tội “*Giết người*”.

1/ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự;

**Xử phạt: Dương Vĩ T tù Chung thân**, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2020.

*II. Về trách nhiệm dân sự:*

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự

1/ Buộc Dương Vĩ T bồi thường cho bà Phạm Thị Mỹ L1 số tiền 153.100.000đồng (một trăm năm mươi ba triệu, một trăm ngàn đồng).

2/ Buộc Dương Vĩ T nộp số tiền cấp dưỡng nuôi con của anh Vũ Duy Q là cháu Vũ Phạm Ngọc T2(sinh ngày 24/12/2008), mỗi tháng 1.500.000đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời điểm tính tiền cấp dưỡng là tháng 12/2020. Số tiền trên bà Phạm Thị Mỹ L1 được nhận.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm hình sự của bị cáo Đỗ Tiến Đ, xử lý vật chứng, án phí, Q kháng cáo.

Ngày 10/5/2021, bị cáo Dương Vĩ T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Vĩ T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo cho rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự thú, khắc phục toàn bộ hậu quả trước và sau phiên tòa sơ thẩm. Gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:* Về thủ tục tố tụng: kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định. Về nội dung vụ án đúng như chủ tọa phiên tòa tóm tắt. Quá trình điều tra, xét xử ở cấp sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ ràng, được chứng minh trong tài liệu vụ án. Xét kháng cáo giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, nhận thấy trong quá trình phạm tội, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ, người bị hại dù có đánh bị cáo trước và không gây thương tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đến cùng. Hình phạt tù chung thân là tương xứng với hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát ghi nhận tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của

bà Phạm Thị Mỹ L1 là người đại diện hợp pháp của bị hại, gia đình bị cáo khắc phục đủ số tiền bồi thường 195.000.000 đồng, cha của bị cáo nộp bản sao Huy chương kháng chiến hạng nhì của bà Đặng Thị P. Tuy nhiên, không đủ căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì những tình tiết này không làm thay đổi bản chất con người của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và Đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người đại diện hợp pháp của bị hại.

Luật sư Nguyễn Hồng N trình bày: Về tội danh, luật sư không tranh luận và xin chia sẻ mất mát của gia đình bị hại. Về tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự thú, khắc phục hậu quả đáng kể trước và sau phiên tòa sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử cho xác minh lại nhân thân của bị cáo về mối quan hệ với bà Đặng Thị P để xem là tình tiết giảm nhẹ mới cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm. Gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường như bản án sơ thẩm đã chấp nhận, xem như bị cáo đã tác động gia đình khắc phục xong hậu quả. Bị cáo phạm tội do có phần lỗi của người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để xem xét cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, bị cáo còn trẻ tuổi bốc đồng nên không tự chủ mà gây ra hậu quả không mong muốn, bị cáo mong được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội được về với xã hội làm lại cuộc đời, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

#### **[2] Xét kháng cáo của bị cáo:**

**[2.1] Về tội danh:** Tại phiên tòa bị cáo bị cáo Dương Vĩ T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng vụ án, lời khai của bị cáo Đỗ Tiến Đ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 11/11/2020, tại đám tang ở phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, anh Vũ Duy Q và Dương Vĩ T có mâu thuẫn trong lúc đánh bài, anh Q dùng tay nắm 3, 4 cái vào người T, T cũng dùng tay nắm một cái vào mặt anh Q thì được mọi người can ngăn. Bực tức do bị anh Q đánh nên T nhờ Đỗ Tiến Đ điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 72K1-115.21 chở về nhà của T để lấy dao đến nhà anh Q tại phường L, thành phố B. Tại đây, Đ đứng ngoài đường, còn T chạy vào phía trong, dùng tay trái cầm dao cán nhựa màu đen dài khoảng 20cm đâm anh Vũ Duy Q nhiều nhất. Anh Vũ Duy T1 (là em ruột anh Q) chạy ra can ngăn, ôm T lại nhưng T đẩy ra, tiếp tục xông đến đâm nhiều nhất vào người anh Q. Anh T1 tiếp tục can ngăn thì T cầm dao chạy ra chỗ Đ đang chờ; Đ chở T ra quán Cây Táo trên đường Cách Mạng

Tháng Tám nhậu cùng bạn. Được mọi người khuyên nên T và Đ đi đầu thú. Hậu quả làm anh Vũ Duy Q bị tử vong do vết thương thấu lưng vào khoang ngực, thấu phổi, mất máu cấp.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Dương Vĩ T về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, không sai.

**[2.2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:** Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Vĩ T thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo buộc phải biết rõ dao là hung khí nguy hiểm một khi sử dụng để tấn công người khác sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của họ nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đâm liên tiếp nhiều nhát vào người bị hại mặc dù đã được can ngăn, điều đó cho thấy bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, thể hiện T độ xem thường pháp luật. Do đó, hành vi của bị cáo cần được xử lý thật nghiêm nhằm giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

### **[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm xét thấy bị cáo Dương Vĩ T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như: bị cáo đã đến Công an tự thú, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do có một phần lỗi của người bị hại, bị cáo có T độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo tác động gia đình đã bồi thường dân sự cho gia đình bị hại nên được cấp sơ thẩm áp dụng điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo tù chung thân là đúng pháp luật, tương xứng với tính chất, hậu quả xảy ra do hành vi phạm tội của T gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Phạm Thị Mỹ L1 có Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và trình bày việc gia đình bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 195.000.000 đồng theo bản án sơ thẩm, chỉ còn tiền cấp dưỡng hàng tháng nuôi cháu Vũ Phạm Ngọc T2 thì bà L1 chưa được nhận. Bà L1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, cha của bị cáo là ông Dương Văn U có nộp một bản sao Huy chương kháng chiến hạng nhì của bà Đặng Thị P. Ông Dương Văn U trình bày, bà Đặng Thị P là bà nội của bị cáo, nhưng không có giấy khai sinh hoặc tài liệu khác để chứng minh, xác thực bà Đặng Thị P là bà nội của bị cáo nên không có cơ sở xem xét tình tiết này là tình tiết mới.

Hội đồng xét xử nhận thấy, việc gia đình bị cáo tự nguyện khắc phục đáng kể phần trách nhiệm dân sự mà bị cáo phải thực hiện đối với gia đình người bị hại là hành động đáng ghi nhận. Tuy nhiên, điều này không đủ để bù đắp hậu quả của hành vi phạm tội làm người bị hại đã chết, không làm thay đổi bản chất của vụ án cũng như bản chất côn đồ trong hành vi của bị cáo Dương Vĩ T. Bởi lẽ, mâu thuẫn giữa người bị hại và bị cáo là rất nhỏ, đã được can ngăn ngay từ khi mới xảy ra. Bị cáo hoàn toàn có đủ thời gian, đủ điều kiện để lựa chọn một cách giải quyết khác và

thậm chí lựa chọn cách bỏ qua mâu thuẫn vì người bị hại đã chấm dứt mọi hành vi tấn công bị cáo khi bị cáo đáp trả và có người can ngăn, người bị hại không còn đe dọa vũ lực đối với bị cáo hoặc tiếp tục mắng chửi khiến bị cáo bị kích động và tích tụ thêm mâu thuẫn. Nhưng bị cáo đã lựa chọn việc trả thù bằng bạo lực bằng cách trở về nhà lấy hung khí và tìm đến nhà người bị hại để đâm nhiều nhát, khi người nhà của người bị hại can ngăn lần thứ 2 bị cáo mới chọn bỏ đi. Hậu quả người bị hại chết là nằm trong ý chí và mong muốn của bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét và rất chiều cố khi không xử phạt bị cáo mức án cao nhất của khung hình phạt là tử hình. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận việc bị cáo tác động gia đình nộp tiền khắc phục hậu quả đến gia đình bị hại là T độ đúng đắn, biết hối cải, nhưng tình tiết này đã được xem xét ở cấp sơ thẩm nên việc bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nhưng chưa đến mức loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như cấp sơ thẩm nhận định là phù hợp. Về tình tiết bị cáo có bà nội là người có công với cách mạng, Hội đồng xét xử đã giải thích cho bị cáo và ông Dương Văn U được rõ, việc bà Đặng Thị P là người có công với cách mạng được trao tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì chỉ được xem là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi có giấy xác nhận, giấy khai sinh hoặc các tài liệu khác chứng minh được mối quan hệ giữa bà Đặng Thị P và bị cáo có đúng là bà và cháu. Việc ông Dương Văn U từng nộp tài liệu này ở cấp sơ thẩm nhưng không đảm bảo được nội dung trên nên cấp sơ thẩm không xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là không sai.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận lời bào chữa của Luật sư, bác toàn bộ kháng cáo của bị cáo.

**[3]** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

**[4] Về án phí hình sự:** Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015,*

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Vĩ T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

#### **Tuyên xử:**

1/ Tuyên bố bị cáo Dương Vĩ T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Vĩ T tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Án phí: Bị cáo Dương Vĩ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh BR-VT (2);
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh BR-VT;
- Trại tạm giam tỉnh BR-VT (2);
- Bị cáo (1);
- Người đại diện bị hại (1)
- Lưu HSVA(2). VP(5) 19b. (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Đức Minh**